

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/DS-PT.

Ngày: 04/01/2022

*V/v: “Yêu cầu chấm dứt hành vi cản
trở quyền sở hữu trái pháp luật”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Hiền.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Thọ;

Ông Đặng Văn Quyết.

Thư ký phiên toà: Bà Giáp Thị Loan - Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang: Ông Đặng Văn Thìn- Kiểm sát viên.

Ngày 04/01/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 147/2021/TLPT- DS ngày 10/11/2021 về việc: “Yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở quyền sở hữu trái pháp luật”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 44/2021/DS-ST ngày 29/9/2021 của Toà án nhân dân huyện Lạng Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 148/2021/QĐ-PT ngày 15/12/2021 giữa:

+ **Nguyên đơn:** Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1965, (có mặt).

+ **Bị đơn:** Anh Trần Văn T, sinh năm 1980, (có mặt).

Đều có nơi cư trú tại: Thôn Tân V 3, xã Tân D, huyện L, Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là anh Vũ Văn Đ trình bày: Cạnh gia đình anh có 1 ao nhỏ, thuộc hành lang giao thông quốc lộ 1A được gia đình anh sử dụng để thả cá từ khoảng những năm 2000 đến nay. Năm 2018, gia đình anh thu hoạch được khoảng 30-40 cây gỗ keo và 01 cây vối rồi đem ngâm các cây gỗ xuống ao để chống mối mọt. Anh dự định là ngâm gỗ dưới ao đến năm 2020 thì vớt để sử dụng. Nhưng đêm ngày 22/7/2020, anh Trần Văn T đã thuê ô tô chở đất đến và dùng máy xúc để lấp ao. Toàn bộ số gỗ của anh nằm ở dưới ao đã bị đất đè lên. Khi anh T lấp đất ao thì anh không biết. Nay, anh khởi kiện yêu cầu anh T phải moi toàn bộ đất ở trong ao, để anh có lấy được toàn bộ số gỗ đã ngâm ở dưới ao để đem đi sử dụng.

Bị đơn là anh Trần Văn T đã trình bày: Năm 2015, anh là Giám đốc Công ty TNHH Hai thành viên K Trước cổng của Công ty của anh có 01 ao nhỏ thuộc hành lang giao thông quốc lộ 1A. Hộ gia đình anh Đ đã dựng nhà vệ sinh, dựng cột bê tông, trồng cây lên phần đất hành lang này làm gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và che khuất đến tầm nhìn của người tham gia giao thông. Anh không đổ đất vào ao như anh Đ đã trình bày, nên anh không có trách nhiệm mức hết đất của ao theo yêu cầu của anh T.

Người làm chứng

Anh Vi Văn Sơn đã trình bày: Anh là lái xe chở vật liệu xây dựng cho Công ty Cao Cường có địa chỉ tại Phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang). Anh không nhớ cụ thể ngày nào nhưng vào đêm mùa hè (gần 01 giờ đêm năm 2020) anh được Giám đốc Công ty Cao Cường giao cho anh việc lái xe ô tô tải chở đất từ xã Tiên Lục về đổ vào ao nhỏ trước cổng của Công ty K Cụ thể là xe ô tô của anh đã chở đất được 2 chuyến. Anh không biết rõ ai là người thuê Công ty Cao Cường chở đất và ai là thanh toán tiền đất cho Công ty Cao Cường.

Anh Bạch Văn S đã trình bày: Anh là công nhân của Công ty quản lý đường bộ BOT Bắc Giang – Lạng Sơn. Ngày 23/7/2020, anh đã phát hiện có ai đó đổ đất xuống ao nước nằm trước cổng Công ty TNHH K ở thôn Tân V 3, xã Tân D, huyện L, tỉnh Bắc Giang thuộc hành lang giao thông. Đường đi xung quanh ao có đất và nước vương vãi, thể hiện dấu vết của xe ô tô chở đất đi qua. Anh đang tìm hiểu xem người nào đổ đất xuống ao để yêu cầu người đó dọn dẹp thì có một người đến gặp anh và xưng là chủ của Công ty. Người này đã thừa nhận về việc đổ đất xuống ao. Sau đó có người của Công ty đến dọn dẹp đất bị vương vãi trên mặt đường và hót toàn bộ phần đất nằm ở rãnh thoát nước của đường bộ.

Anh Nguyễn Văn Ch đã trình bày: Anh là người lái máy xúc. Anh không nhớ rõ ngày cụ thể nhưng khoảng cuối tháng 7/2020 anh nhận được cuộc điện

thoại của anh T với nội dung là: “Xuống xuống cho anh ít đất”. Anh lái máy xúc đến nơi đã có 1 máy xúc khác đang đổ đất ở đó rồi. Sau đó anh lái máy xúc san khoảng 1 tiếng 30 phút thì xong. Xong việc anh T là người trả anh số tiền công là 700.000đ, khi anh T trả tiền cho anh thì có vợ của anh T là người chứng kiến.

Bản án dân sự sơ thẩm số 44/2021/DS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện L đã áp dụng khoản 2, Điều 169 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26, khoản 1, Điều 147, khoản 1, Điều 157 Bộ luật TTDS; khoản 1, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn Đ đối với yêu cầu buộc anh Trần Văn T phải phải đem hết số đất đã đổ xuống ao nước thuộc hành lang giao thông quốc lộ 1A, trước cổng công ty TNHH hai thành viên trở lên Koresu đi nơi khác.

2. Về chi phí tố tụng: Anh Vũ Văn Đ phải chịu 1.750.000đ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, (anh Đ đã nộp và thanh toán xong).

3. Về án phí DSST: Anh Vũ Văn Đ phải chịu 300.000đ tiền án phí DSST, được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2019/0002718 ngày 07/12/2020 tại chi cục thi hành án huyện L.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền thi hành án, quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Khi xét xử sơ thẩm, anh Vũ Văn Đ vắng mặt, ngày 06/10/2021, anh Đ đã nhận được bản án qua bưu điện. Ngày 13/10/2021, anh Đ nộp đơn kháng cáo;

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn là anh Vũ Văn Đ không rút đơn khởi kiện và không rút đơn kháng cáo. Các đương sự không thể thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

+ Anh Vũ Văn Đ đã trình bày: Phần đất ao có diện tích khoảng 300m² có chiều dài khoảng 30m và chiều rộng khoảng 10m. Ao đã được gia đình anh sử dụng từ trước đó. Năm 2018, anh đã tiến hành ngâm gỗ dưới ao nhưng anh cũng không thông báo cho ai biết. Nay, anh đề nghị anh T phải múc toàn bộ đất dưới ao lên để anh có thể khai thác toàn bộ số gỗ đã ngâm. Việc thẩm định chỉ tiến hành trong thời gian ngắn khoảng 1 giờ và không đào hết phần diện tích ao theo đề nghị của anh. Nhưng lại buộc anh phải chịu tiền chi phí thẩm định tại chỗ là không có căn cứ. Nếu có dấu hiệu về việc anh T hủy hoại tài sản của anh thì anh đề nghị Tòa án chuyển hồ sơ vụ án sang cơ quan Công an để giải quyết hình sự.

+ Anh Trần Văn T đã trình bày: Việc Tòa án tiến hành thẩm định moi toàn bộ phần diện tích ao theo chỉ dẫn của anh Đ diễn ra khoảng 3 giờ đồng hồ nhưng cũng chỉ moi lên được vài cây gỗ. Có một số vị trí mà anh Đ đã yêu cầu phải mức đất là không thể thực hiện được do tại vị trí đó có dây cáp và ống thoát nước ngầm nằm sâu trong lòng đất. Nếu dùng máy mức thực vào sẽ vỡ đường nước và hỏng hệ thống cấp quan ngầm này. Sau khi thẩm định xong đã tiến hành lấp lại đất và lát gạch lên. Nếu anh Đ có căn cứ cho rằng dưới lòng đất còn có gỗ của anh Đ thì anh đồng ý để Tòa án tiến hành thẩm định lại. Nhưng anh Đ phải chứng minh về vấn đề này.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang và các đương sự đã chấp hành đầy đủ các trình tự, thủ tục của BLTTDS.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang áp dụng khoản 1, Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của Vũ Văn Đ: Giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Nguyên đơn là anh Vũ Văn Đ trình bày: Cạnh gia đình anh Đ có 1 ao nhỏ, trước cổng Công ty TNHH Hai thành viên Koresu nằm trong hành lang giao thông quốc lộ 1A. Ao này đã được gia đình anh Đ sử dụng để thả cá từ khoảng những năm 2000 đến nay. Năm 2018, anh Đ thu hoạch được khoảng 30 đến 40 cây gỗ keo và 01 cây vối rồi đem ngâm toàn bộ gỗ xuống ao để chống mối mọt. Anh Đ có dự định là ngâm gỗ đến năm 2020 thì vớt lên để sử dụng. Nhưng đêm ngày 22/7/2020, anh Trần Văn T là giám đốc Công ty TNHH Hai thành viên Koresu đã thuê ô tô chở đất đến lấp toàn bộ ao và lấp hết toàn bộ số gỗ của anh Đ nằm dưới ao. Nay, anh Đ đề nghị anh T phải moi hết số đất ở trong ao để anh Đ có thể lấy được gỗ lên sử dụng.

Bản án sơ thẩm đã bác yêu cầu kháng cáo của anh Đ, sau khi xét xử sơ thẩm, anh Đ nộp đơn kháng cáo không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm đã xử.

[1] Xét kháng cáo của anh Đ về việc yêu cầu anh T phải moi đất ở trong ao để cho anh Đ lấy gỗ ngâm dưới ao, Hội đồng xét xử xét thấy:

Mặc dù anh Trần Văn T không thừa nhận là người đổ đất xuống ao nước trước cổng công ty K Nhưng theo lời khai của những người làm chứng có căn cứ

để xác định anh T là người đã đổ đất xuống ao nước trước cổng công ty Koresu, thuộc hành lang giao thông quốc lộ 1A.

Do ao nước nằm trên đất hành lang giao thông nên ao nước thuộc Công ty Quản lý đường bộ BOT Bắc Giang – Lạng Sơn quản lý. Anh Đ không có quyền quản lý, sử dụng đối với phần đất là hành lang giao thông này. Việc anh Đ đã tự ý ngâm gỗ xuống ao nhưng không được sự đồng ý của Công ty Quản lý đường bộ BOT Bắc Giang – Lạng Sơn. Cũng không có ai chứng kiến về việc anh Đ đã ngâm khoảng 30 - 40 cây gỗ keo và 01 cây vối xuống dưới ao. Khi anh T đổ đất để lấp ao, anh T không biết dưới ao có gỗ của anh Đ và anh T cũng không buộc phải biết về vấn đề này.

Ngày 19/7/2021, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ và sử dụng máy xúc để xúc đất tại vị trí ao mà anh Đ đã xác định anh Đ ngâm gỗ. Theo Biên bản thẩm định ngày 19/7/2021 đã thể hiện: Sau khi xúc đất lên thì thấy 1 đoạn thân cây dạng củi; 01 cây vối; 4 gốc cây dạng củi. Không thấy cây keo nào dưới đất tại khu đất trước cổng của Công ty TNHH Koresu”, (BL 46);

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 19/7/2021, anh Nguyễn Huy H khai: “Tôi được Tòa án thuê xúc đất ở trước cổng Công ty K Thời gian tiến hành từ 8 giờ 20 phút đến 11 giờ 20 phút ngày 18/7/2021. Quá trình xúc đất có moi lên được 01 đoạn thân cây dạng củi không rõ cây gì và 4 gốc cây dạng củi ngoài ra không thấy cây gỗ nào khác”, (BL 49).

Nay, anh Đ cho rằng hành vi đổ đất của anh T xuống ao nước đã gây khó khăn cho Đại trong việc lấy gỗ đã ngâm ở dưới ao lên và anh Đ yêu cầu anh T phải moi toàn bộ đất dưới ao lên là không có căn cứ chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về nội dung này.

[2] Về nội dung anh Đ kháng cáo không đồng ý chịu tiền chi phí thẩm định tại chỗ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về số tiền chi phí thẩm định: Hội đồng thẩm định gồm có 4 người. Tòa án cấp sơ thẩm đã chi 100.000đ cho 1 thành viên trong Hội đồng thẩm định và chi trả tiền công máy móc cho anh Hào số tiền 450.000đ/1 tiếng. Tổng số tiền chi phí thẩm định là: $100.000đ \times 4 + 450.000đ/1 \text{ tiếng} \times 3 \text{ tiếng} = 1.750.000đ$. Hồ sơ vụ án có biên bản chi trả tiền thẩm định cho những người trong Hội đồng thẩm định và chủ máy xúc đất và chữ ký nhận tiền của những người này là hoàn toàn hợp lệ, đúng quy định của pháp luật. Theo Điều 157 BLTTDS thì anh Đ phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ do yêu cầu khởi kiện của anh Đ không được Tòa án chấp nhận. Do vậy kháng cáo của anh Đ về nội dung này là không có căn cứ.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của anh Đ là đúng pháp luật, việc anh Đ cho rằng phải chuyển hồ sơ vụ án sang cơ quan Công an do có dấu hiệu của tội phạm hình sự là không có căn cứ, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1, Điều 308 BLTTDS, không chấp kháng cáo của anh Vũ Văn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử.

+Án phí DSPT: Anh Vũ Văn Đ phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm. Xác nhận anh Đ đã nộp đủ số tiền trên tại Biên lai thu tiền số 0012454 ngày 14/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Toà án nhân dân huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã xử

Phạm Thị Minh Hiền

CÁCH THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Quyết Nguyễn Xuân Thọ

Phạm Thị Minh Hiền

